

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ PETEC

03 Hoa Đào, Phường 2, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM

Tel: (08) 3517 2862

Fax: (08) 3517 8571

Website: www.petecof.vn

Email: coffee@petecof.com.vn

THÔNG TIN TÓM TẮT TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ PETEC

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304263392 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM
cấp lần đầu ngày 27/03/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 14/07/2014)*



Bản Thông tin tóm tắt này sẽ được cung cấp tại:

1. CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ PETEC

03 Hoa Đào, Phường 2, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM

Tel: (08) 3517 2862 Fax: (08) 3517 8571 Website: www.petecof.vn

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Tầng 1-2-3-4-5, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM

Tel: (08) 6299 2006 Fax: (08) 6291 7986 Website: www.vdsc.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Ông Nguyễn Xuân Lộc

Địa chỉ: 03 Hoa Đào, Phường 2, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM

Tel: (08) 3517 2862

Fax: (08) 3517 8571

Website: www.petecof.vn

MỤC LỤC

| | | |
|------|---|----|
| I. | CÁC KHÁI NIỆM..... | 3 |
| II. | TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH..... | 4 |
| 1. | Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển | 4 |
| 2. | Cơ cấu tổ chức của Công ty..... | 6 |
| 3. | Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty..... | 7 |
| 4. | Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông:..... | 9 |
| 5. | Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của công ty đăng ký giao dịch, những Công ty mà công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đăng ký giao dịch | 10 |
| 6. | Hoạt động kinh doanh | 10 |
| 7. | Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015 và 2016 | 12 |
| 8. | Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành..... | 14 |
| 9. | Chính sách đối với người lao động | 15 |
| 10. | Chính sách cổ tức | 16 |
| 11. | Tình hình tài chính..... | 17 |
| 12. | Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của Công ty) | 21 |
| 13. | Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo..... | 21 |
| 14. | Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện được của công ty đăng ký giao dịch | 22 |
| 15. | Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh | 22 |
| 16. | Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty..... | 22 |
| III. | QUẢN TRỊ CÔNG TY | 23 |
| 1. | Hội đồng quản trị..... | 23 |
| 2. | Ban kiểm soát | 28 |
| 3. | Ban Giám đốc và Kế toán trưởng | 31 |
| 4. | Kế hoạch tăng cường quản trị công ty | 33 |
| IV. | PHỤ LỤC..... | 34 |

I. CÁC KHÁI NIỆM

| TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM | DIỄN GIẢI |
|--|---|
| Bản Thông tin tóm tắt | Bản Thông tin tóm tắt của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư. |
| Cổ phần | Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau. |
| Cổ phiếu | Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần. |
| Cổ đông | Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty. |
| Cổ tức | Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính |
| Công ty, PETEC COFFEE, Tổ chức đăng ký giao dịch | Công ty Cổ phần Cà phê PETEC |
| Tổ chức tư vấn | Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt |
| UBCKNN | Ủy ban Chứng khoán Nhà nước |
| SGDCK | Sở Giao dịch Chứng khoán |
| TTCK | Thị trường Chứng khoán |
| ĐHĐCĐ | Đại hội đồng cổ đông |
| HDQT | Hội đồng quản trị |
| BKS | Ban Kiểm soát |
| BGD | Ban Giám đốc |
| CBCNV | Cán bộ công nhân viên |
| BCTC | Báo cáo tài chính |
| CTCP | Công ty cổ phần |
| Giấy CN ĐKDN (ĐKKD) | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đăng ký kinh doanh) |

II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu về Công ty

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ PETEC**
Tên tiếng Anh: **PETEC COFFEE JOINT STOCK COMPANY**
Tên viết tắt: **PETEC COFFEE JSC.**

Logo: 

Người đại diện pháp luật: Ông Đinh Hoài Minh – Phó chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Trụ sở chính: 03 Hoa Đào, Phường 2, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM
Số điện thoại: (08) 3517 2862
Số fax: (08) 3517 8571
Email: coffee@petecof.com.vn
Website: www.petecof.vn
Vốn điều lệ đăng ký: 30.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp: 30.000.000.000 đồng
Ngày trở thành CTĐC: Ngày 09/07/2007
Giấy CN ĐKDN: Số 0304263392 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp đăng ký lần đầu ngày 27/03/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 14/07/2014.

Ngành nghề sản xuất kinh doanh:

- + Mua bán cà phê, nông lâm;
- + Mua bán thiết bị, vật tư, nguyên vật liệu;
- + Mua bán phân bón;
- + Đại lý kinh doanh xăng dầu, mua bán nhớt, mỡ;
- + Mua bán thủy sản;
- + Kinh doanh kho bãi;
- + Đại lý bảo hiểm; Môi giới thương mại (trừ môi bất động sản);
- + Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô; Kinh doanh vận tải xăng dầu bằng ô tô – đường thủy nội địa; Kinh doanh vận tải xăng dầu bằng đường thủy nội địa qua biên giới Việt Nam;
- + Dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Dịch vụ cung ứng tàu biển;
- + Kinh doanh bất động sản.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Cà phê PETEC
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá chứng khoán: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: PCF
- Số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 3.000.000 cổ phiếu
- Giá trị chứng khoán đăng ký giao dịch: 30.000.000.000 đồng
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định: 31.202 cổ phiếu.
- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Tuân thủ theo đúng quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ tài chính quy định về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài.

Tại thời điểm 22/12/2016, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 0%.

1.3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Cà phê PETEC là công ty được thành lập từ một ngành hàng kinh doanh của Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư (PETEC). Tới nay, Công ty đã trải qua quá trình phát triển lâu dài, ổn định qua hơn 10 năm với uy tín cao trên thị trường. Cụ thể các giai đoạn phát triển của Công ty:

- 12/2005** Công ty cổ phần Cà phê Petec là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ ngành hàng kinh doanh cà phê của Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC, theo Quyết định số 3146/QĐ-BTM ngày 23/12/2005 của Bộ Thương mại về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Chi nhánh Công ty Thương mại kỹ thuật và đầu tư PETEC tại tỉnh Lâm Đồng (số ĐKKD 305927, do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 04/07/1998) trực thuộc Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư thành Công ty cổ phần Cà phê PETEC.
- 03/2006** Công ty cổ phần Cà phê PETEC chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần và được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103004521 lần đầu ngày 27/03/2006.
- 11/2007** Công ty tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ đồng thông qua phương thức chia cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu cho CBCNV, cổ đông hiện hữu.
- 2008 - nay** Hoạt động sản xuất kinh doanh của CTCP Cà phê PETEC phát triển trên 2 hướng chính: kinh doanh nông sản và kinh doanh xăng dầu.
CTCP Cà phê PETEC hiện nay là hội viên Hiệp hội Cà phê – Ca cao Việt Nam (VICOFA); kinh doanh xuất khẩu cà phê Robusta, là một trong 10 doanh nghiệp xuất khẩu cà phê hàng đầu cả nước.

Hiện tại, Công ty hoạt động theo Giấy CN ĐKDN số 0304263392 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp đăng ký lần đầu ngày 27/03/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 14/07/2014 với vốn điều lệ là 30 tỷ đồng.

1.4. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty

Kể từ khi chuyển đổi thành công ty cổ phần, Công ty đã thực hiện quá trình tăng vốn như sau:

| Thời điểm | VĐL tăng thêm (ngàn đồng) | VĐL sau phát hành (ngàn đồng) | Phương thức chào bán | Cơ sở thực hiện |
|-----------|--|-------------------------------|---|---|
| 03/2006 | VĐL tại thời điểm cổ phần hóa là 20.000.000.000 đồng | | - Chuyển đổi thành CTCP Cà phê PETEC theo Quyết định số 3146/QĐ-BTM ngày 23/12/2005 của Bộ Thương mại. - Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103004521 cấp lần đầu ngày 27/03/2006. | |
| 11/2007 | 10.000.000 | 30.000.000 | Chia cổ tức bằng cổ phiếu, phát hành cho CBCNV và cổ đông hiện hữu. | - Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 24/03/2007. - Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103004521 đăng ký thay đổi lần 3 ngày 17/11/2007. |

Nguồn: PETEC COFFEE

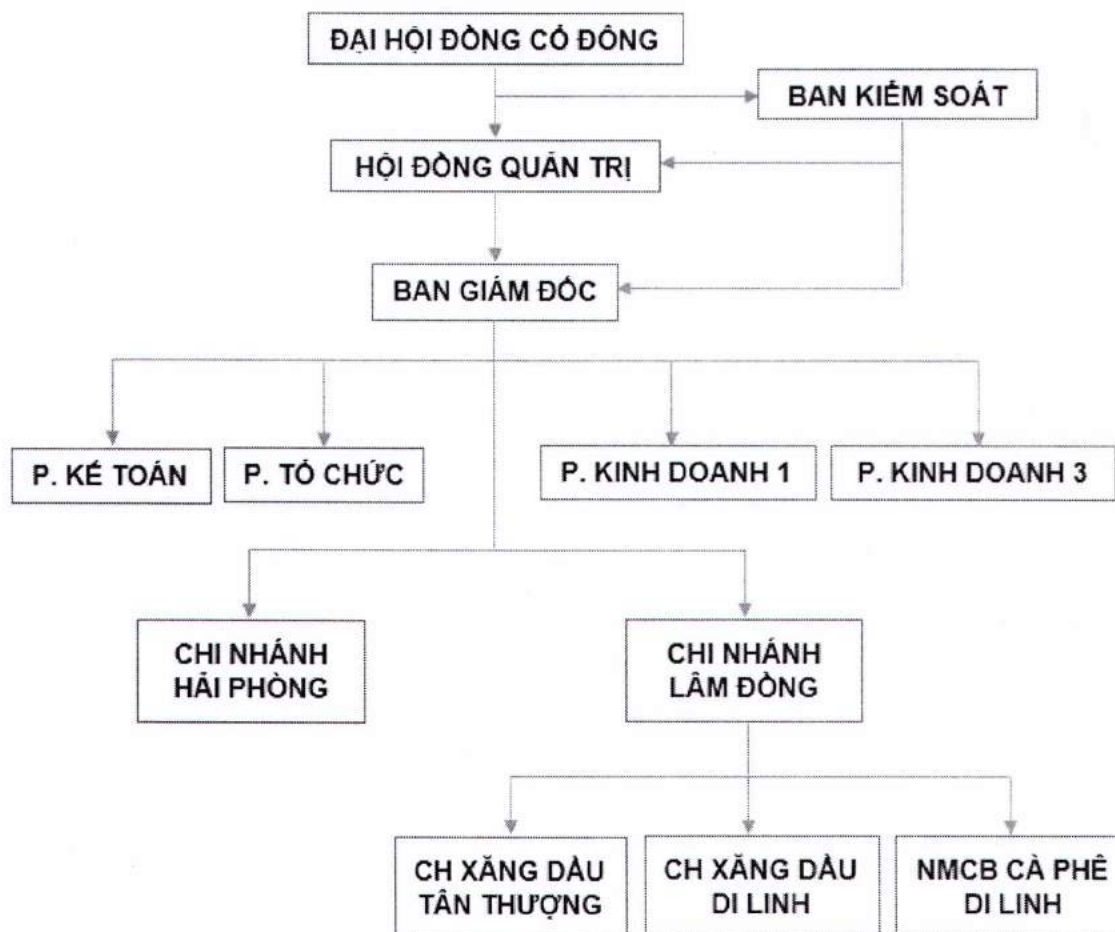
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty



| STT | Công ty | Địa chỉ |
|-----|---------------------------------|---|
| 1 | Trụ sở chính | 03 Hoa Đào, P.2, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM. |
| 2 | Chi nhánh Hải Phòng | Số 7A2 lô 8A Lê Hồng Phong, P. Đông Khê, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng. |
| 3 | Chi nhánh Lâm Đồng | Thôn Đồng Lạc, Xã Đinh Lạc, Huyện Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng. |
| 3.1 | Cửa hàng xăng dầu Tân Thượng | Huyện Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng. |
| 3.2 | Cửa hàng xăng dầu Di Linh | |
| 3.2 | Nhà máy chế biến cà phê Di Linh | |

Nguồn: PETEC COFFEE

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



Bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty cổ phần với chi tiết như sau:

3.1 Đại hội đồng Cổ đông

Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của công ty cổ phần, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ công ty cổ

phần quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của công ty cổ phần và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của công ty cổ phần.

3.2 Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty cổ phần, có toàn quyền nhân danh công ty cổ phần để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của công ty cổ phần, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Ban Giám đốc và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Luật pháp và điều lệ công ty cổ phần, các quy chế nội bộ của công ty cổ phần và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

3.3 Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của công ty cổ phần. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

3.4 Ban Giám đốc

Giám đốc là người điều hành và có quyền quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của công ty cổ phần và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của công ty cổ phần.

3.5 Kế toán trưởng

Kế toán trưởng tổ chức thực hiện công tác kế toán theo quy định của pháp luật và giúp Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc giám sát điều hành công tác tài chính, kiểm soát chi phí tại doanh nghiệp. Ngoài ra, kế toán trưởng chịu trách nhiệm thực hiện công tác báo cáo tài chính, kiểm toán, báo cáo quyết toán thuế và các công việc liên quan đến tài chính kế toán tại doanh nghiệp.

3.6 Các phòng ban chức năng

Các phòng ban chức năng chịu sự quản lý trực tiếp của các Trưởng phòng ban và Ban Giám đốc, thực hiện các hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông:

4.1. Cơ cấu cổ đông Công ty

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 22/12/2016 như sau:

| Stt | Cổ đông | Số lượng cổ đông | SLCP sở hữu | Tỷ lệ |
|-----|--------------------|------------------|-------------|--------|
| 1 | Cổ đông trong nước | 427 | 3.000.000 | 100% |
| | - Tổ chức | 13 | 2.302.566 | 76,75% |
| | - Cá nhân | 414 | 697.434 | 23,25% |
| 2 | Cổ đông nước ngoài | - | - | - |
| 3 | Cổ phiếu quỹ | - | - | - |
| @ | Tổng cộng | 427 | 3.000.000 | 100% |

Nguồn: Danh sách cổ đông của PETEC COFFEE ngày 22/12/2016

4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 22/12/2016 như sau:

| Stt | Tên cá nhân / tổ chức | Địa chỉ | SLCP | Tỷ lệ |
|-----|--|---|-----------|--------|
| 1 | TCT Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP | 194 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, Tp.HCM | 1.762.366 | 58,75% |
| @ | Tổng cộng | | 1.762.366 | 58,75% |

Nguồn: Danh sách cổ đông của PETEC COFFEE ngày 22/12/2016

4.3. Danh sách và tỷ lệ cổ phần nắm giữ của cổ đông sáng lập

Kể từ khi chính thức chuyển đổi thành công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103004521 (mã số doanh nghiệp hiện nay là 0304263392) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 27/03/2006, đến nay, việc hạn chế chuyển nhượng đối với các cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

5. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của công ty đăng ký giao dịch, những Công ty mà công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đăng ký giao dịch

5.1 Công ty mẹ của CTCP Cà phê PETEC

Tên Công ty: Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – CTCP
Trụ sở chính: 194 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, Tp.HCM
Điện thoại: (08) 3930 3633 - Fax: (08) 3930 5686
Vốn điều lệ đăng ký: 2.600.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp: 2.488.774.701.456 đồng
Vốn góp tại CTCP Cà phê PETEC: 17.623.660.000 đồng (chiếm tỷ lệ 58,75% vốn điều lệ)
Giấy Chứng nhận ĐKDN: Số 0300649476 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp đăng ký lần đầu ngày 30/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 19/08/2014
Lĩnh vực hoạt động chính:
- Kinh doanh xăng dầu và dịch vụ kho xăng dầu;
- Kinh doanh tổng hợp;
- Kinh doanh dịch vụ kho hàng tổng hợp.

5.2 Công ty con của CTCP Cà phê PETEC

Không có

- 5.3 Công ty mà CTCP Cà phê PETEC đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với CTCP Cà phê PETEC

Không có

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Công ty cổ phần Cà phê PETEC được thành lập vào ngày 27/03/2006, từ quá trình cổ phần hóa một ngành hàng kinh doanh cà phê của Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư. Trải qua hơn 10 năm hoạt động và phát triển, Công ty được đánh giá là doanh nghiệp có uy tín cao trong lĩnh vực xuất khẩu các mặt hàng nông sản, bao gồm: cà phê, tiêu, điều, hạt mắc ca,... Bên cạnh đó, Công ty còn hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, nhập khẩu các loại vật tư thiết bị và cung cấp dịch vụ giao nhận – vận tải.

Với mặt hàng chủ lực là cà phê, PETEC COFFEE nâng cao uy tín trên thương trường quốc tế nhờ giá cả hợp lý, chất lượng hàng hóa cao, đạt yêu cầu thử nếm. Hiện nay, Công ty là bạn hàng tin cậy của nhiều công ty nhập khẩu cà phê từ những thị trường chủ lực như:

- Thụy Sĩ: Nobles, Taloca, Sucafina, Ecom;
- Đức: Hacofco, Rothfos, DEK;
- Hoa Kỳ: Mercon, Atlantic, American coffee;
- Liên hiệp Anh: Louis Dreyfus, Armajaro;
- Ý: Intercom;
- Ấn Độ: Olam;
- Hàn Quốc: CKCO&, Soltus;
- Nhật Bản: B.A.S.

Một số hình ảnh về mặt hàng nông sản xuất khẩu và vật tư – thiết bị nhập khẩu của Công ty:

Cà phê:



Cà phê Robusta loại 2 sàng 13 / Robusta Coffee Grade 2 Screen 13



Cà phê Robusta loại 1 sàng 16 / Robusta Coffee Grade 1 Screen 16

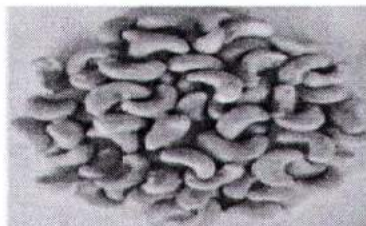


Cà phê Robusta loại 1 sàng 18 / Robusta Coffee Grade 1 Screen 18

Hạt điều:



Nhân điều nguyên nám nhạt / Light Blemish Whole Cashew kernels

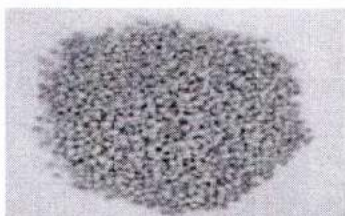


Nhân điều nguyên vàng / Scorches Whole Cashew kernels



Nhân điều nguyên trắng / White Whole Cashew kernels

Hạt tiêu:



Hạt tiêu trắng / White Pepper



Hạt tiêu đen (tiêu chuẩn FAQ) / Black Pepper (FAQ STANDARD)



Hạt tiêu đen (tiêu chuẩn ASTA) / Black Pepper (ASTA STANDARD)

Hạt mắc ca:



Mắc ca

Vật tư, thiết bị:



Đất sét (Bentonite)



Thiết bị cắt lọc sét

6.2. Hoạt động Marketing

Cùng với công tác quản lý chất lượng, Công ty cũng hết sức quan tâm đến hoạt động Marketing để chăm sóc khách hàng truyền thống, tiếp cận và thu hút khách hàng mới, khách hàng tiềm năng bằng uy tín chất lượng dịch vụ của Công ty.

Bên cạnh đó Công ty đã tiến hành xây dựng mới, cải tiến giao diện website của Công ty tại địa chỉ: www.petecof.vn để làm cổng thông tin giao tiếp với khách hàng, cập nhật các thông tin dịch vụ giúp cho khách hàng có thể nắm được các dịch vụ của Công ty, đồng thời giúp Công ty giới thiệu, quảng bá các loại hình dịch vụ của Công ty với các đối tượng khách hàng tiềm năng.

6.3. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Công ty sử dụng Logo đã được đăng ký nhãn hiệu hàng hóa do Cục Sở hữu Trí tuệ, Bộ Khoa học – Công nghệ cấp. Biểu tượng (logo) đồng thời là nhãn hiệu thương mại của Công ty.



6.4. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

| Stt | Tên đối tác | Sản phẩm cung cấp | Giá trị hợp đồng |
|-----|--------------------------------|-------------------|--------------------|
| 1 | Công ty TNHH SXTM Hà Trung Hậu | Kem đặc | 1.074.151.000 đồng |
| 2 | JAMEEL INTERNATIONAL | Tiêu đen | 182.250 USD |
| 3 | FRUMESA S.L. | Điều | 157.446,27 USD |
| 4 | M/S. ABDUL SATTAR SH | Tiêu đen | 107.625 USD |
| 5 | SOPEX SA | R2, 5% | 198.336 USD |

Nguồn: PETEC COFFEE

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015 và 2016

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015 và năm 2016

Đơn vị tính: Ngàn đồng

| Stt | Chỉ tiêu | Năm 2015 | Năm 2016 | % +/- |
|-----|----------------------|-------------|-------------|---------|
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 68.130.270 | 84.170.241 | 23,54% |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | 23.933.842 | 22.744.262 | (4,97) |
| 3 | Doanh thu thuần | 399.904.817 | 301.792.401 | (24,53) |
| 4 | Lợi nhuận từ HĐKD | (7.238.174) | (1.075.075) | - |
| 5 | Lợi nhuận khác | 221.369 | 128.496 | (41,95) |

| Stt | Chỉ tiêu | Năm 2015 | Năm 2016 | % +/- |
|-----|----------------------------|-------------|-----------|--------|
| 6 | Lợi nhuận trước thuế | (7.016.804) | (946.580) | - |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế | (7.016.804) | (946.580) | - |
| 8 | Giá trị sổ sách (đồng/cp) | 7.978 | 7.581 | (4,97) |
| 9 | Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 0% | 0% | - |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

Nền kinh tế Việt Nam tuy đã có những dấu hiệu phục hồi và tăng trưởng trở lại, tuy nhiên hậu quả do khủng hoảng kinh tế để lại và đặc biệt là sự tác động bất ổn của các yếu tố vĩ mô đã tác động không nhỏ đến hoạt động sản xuất – kinh doanh của các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất các sản phẩm nông nghiệp – kinh doanh xăng dầu nói chung và PETEC COFFEE nói riêng. Với sự nỗ lực của Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty vẫn luôn cố gắng để cải thiện hoạt động kinh doanh trong bối cảnh kinh tế khó khăn như hiện nay.

Năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty đạt được như sau: doanh thu thuần đạt 399,9 tỷ đồng, lỗ trước và sau thuế đạt mức 7,02 tỷ đồng.

Cụ thể, mặt hàng cà phê không mấy thuận lợi do sự bất ổn trong xu hướng giá đã dẫn đến khoản lỗ trong 6 tháng đầu năm 2015, vì vậy Công ty đã tạm dừng kinh doanh mặt hàng này trong 6 tháng còn lại. Bên cạnh đó, kinh doanh hạt tiêu cũng gặp khó khăn do biến động giá rất lớn. Trong khi mặt hàng điều kinh doanh có tỷ lệ lợi nhuận cao, song Công ty không thể đẩy mạnh kinh doanh mặt hàng này do hạn chế ứng vốn cho khách hàng trong tình hình rủi ro như hiện nay. Về kinh doanh xăng dầu, hiện vẫn được duy trì, nhưng lợi nhuận không cao chỉ đủ bù đắp chi phí trực tiếp.

Sang năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cải thiện hơn so với năm 2015. Doanh thu thuần năm 2016 đạt 301,79 tỷ đồng, giảm 25% so với năm 2015. Tuy nhiên, nhờ chi phí giá vốn hàng bán giảm mạnh nên Công ty đã cải thiện khoản lỗ trước thuế và sau thuế còn 946 triệu đồng.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

✦ Thuận lợi:

- Trải qua hơn 10 năm hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty ngày càng lớn mạnh, phát triển và kết tinh những giá trị bền vững, phát huy kinh nghiệm, nguồn nhân lực cùng với những thay đổi phù hợp với mô hình tổ chức, quản lý và phương thức điều hành, từng bước nâng cao vị thế cạnh tranh trên thị trường, tạo được sự an tâm và gắn bó lâu dài của CBCNV đối với Công ty, khẳng định tính đúng đắn, phù hợp trong chiến lược kinh doanh tạo tiền đề cho sự phát triển Công ty trong những năm tiếp theo;

- Nhờ hoạt động với phương châm cung cấp hàng hóa và dịch vụ chất lượng cao theo nguyên tắc thỏa mãn tối đa nhu cầu khách hàng vì lợi ích của hai bên, CTCP Cà phê PETEC đã tạo được sự tín nhiệm và uy tín từ phía khách hàng. Các mặt hàng của Công ty đã xuất khẩu sang nhiều quốc gia trên thế giới với nhiều đối tác là khách hàng lớn và danh tiếng;
- Là một công ty hoạt động lâu năm trong lĩnh vực sản xuất hàng nông sản, Ban quản lý công ty có nhiều kinh nghiệm trong ngành, cùng với đội ngũ cán bộ công nhân viên Công ty lành nghề, luôn có tinh thần trách nhiệm cao và ý thức làm việc hiệu quả, nỗ lực nâng cao chất lượng công việc, tạo điều kiện và nguồn lực để Công ty hoàn thành các kế hoạch đã đề ra;
- Công ty có 2 cửa hàng xăng dầu hoạt động trên vùng Lâm Đồng, có uy tín lớn trong vùng cả về số lượng lẫn chất lượng.

✦ **Khó khăn:**

- Khoản lỗ của Công ty chủ yếu do kinh doanh xuất khẩu cà phê, một số bộ phận không có doanh thu nhưng vẫn phải tiếp tục duy trì để thu hồi công nợ (như Chi nhánh Hải Phòng), riêng Chi nhánh Lâm Đồng và các Cửa hàng kinh doanh xăng dầu đều có lãi nhưng không cao;
- Là công ty với hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực xuất khẩu các mặt hàng nông sản. Tuy nhiên, thị trường xuất khẩu nông sản gặp rất nhiều khó khăn, cụ thể: nhu cầu mua hàng giảm, giá cả không thuận lợi, giá nội địa thường cao hơn giá xuất khẩu;
- Xuất khẩu nông sản là mặt hàng lâu năm, chủ lực và là thế mạnh của Công ty, tuy nhiên, trong những năm gần đây các hãng nước ngoài xuất hiện ngày càng nhiều tại Việt Nam, tạo thị trường cạnh tranh gay gắt. Bên cạnh đó, các công ty nước ngoài lập nhà máy và thu mua trực tiếp tại vùng nguyên liệu, gây khó khăn cho Công ty (Hiện riêng mặt hàng cà phê họ đã thu mua trực tiếp đến 50%). Mặt hàng hạt tiêu lên giá mạnh, một số nhà cung ứng chậm trễ trong việc giao hàng ảnh hưởng đến uy tín của Công ty;
- Tình hình tài chính vẫn tiếp tục khó khăn, Công ty hoạt động phụ thuộc hoàn toàn vào vốn vay ngân hàng. Hiện Cục Thuế vẫn chưa hoàn số tiền thuế dẫn đến nhiều khó khăn cho Công ty.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành

- Mặt hàng cà phê là mặt hàng chủ lực của Công ty, nhờ giá cả hợp lý, chất lượng hàng hóa cao, đạt yêu cầu thử nếm, PETEC COFFEE hiện đang được đánh giá là công ty có uy tín cao trên thương trường quốc tế. PETEC COFFEE là bạn hàng tin cậy của các Công ty nhập khẩu cà phê trên những thị trường chủ lực: Thụy sỹ, Đức, Hoa Kỳ, Liên hiệp Anh, Ý, Ấn Độ, Hàn Quốc, Nhật Bản;

- CTCP Cà phê PETEC hiện nay là hội viên Hiệp hội Cà phê – Ca cao Việt Nam (VICOFA); kinh doanh xuất khẩu cà phê Robusta, là một trong 10 doanh nghiệp xuất khẩu cà phê hàng đầu cả nước. Công ty đang quản lý và điều hành Nhà máy chế biến cà phê nhân chất lượng cao với hệ thống trang thiết bị hiện đại tại Tỉnh Lâm Đồng với công suất từ 15 - 20 ngàn tấn/năm, tọa lạc trên diện tích 10.000 m2, gần trung tâm Cao nguyên Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

✦ Triển vọng ngành nông nghiệp xuất khẩu:

- Ngành nông nghiệp Việt Nam với nhiều sản phẩm xuất khẩu chủ lực mang tầm vóc thế giới, trong đó xuất khẩu hạt tiêu đứng thứ nhất, gạo, cà phê, sản đứng thứ hai, được nhận định trong thời gian tới sẽ có nhiều khởi sắc hơn, nhờ nhu cầu thị trường tăng, mở rộng áp dụng công nghệ cao trong sản xuất, bảo quản nông sản, gia tăng tỷ lệ thành phẩm cao cấp, có thêm các ưu đãi thuế theo lộ trình triển khai các cam kết hội nhập quốc tế.
- Riêng về ngành cà phê, trong nhiều năm qua, cà phê vẫn luôn là ngành hàng chiến lược của Việt Nam. Diện tích trồng cà phê tiếp tục tăng. Theo đánh giá của nhiều chuyên gia, nhu cầu mặt hàng cà phê ở mức cao và hiện vẫn tiếp tục tăng qua các năm.

✦ Triển vọng ngành xăng dầu:

- Cùng với tốc độ tăng trưởng nhanh của Việt Nam trong những năm gần đây, nhu cầu đi lại của người dân ngày càng tăng, từ đó thúc đẩy phát triển ngành xăng dầu. Cụ thể về ngành hàng xe máy, theo nhận định của một số chuyên gia, thị trường xe máy ở Việt Nam hiện nay tuy đang dần bão hòa song lượng tiêu thụ mặt hàng này vẫn tăng qua các năm. Về ngành hàng ô tô, hầu hết lãnh đạo các doanh nghiệp ô tô lớn tại Việt Nam đều có nhận định về sự tăng trưởng cao của thị trường ô tô trong thời gian tới, đặc biệt là nhu cầu ở các thành phố lớn. Điều này dẫn đến nhu cầu tiêu thụ xăng tăng cao.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong Công ty tại ngày 31/12/2016

| Yếu tố | Số lượng (người) | Cơ cấu |
|---|------------------|-------------|
| Số lượng cán bộ công nhân viên (người) | 30 | 100% |
| Phân theo trình độ chuyên môn | | |
| + Cao học: | - | - |
| + Đại học: | 16 | 53,33% |
| + Cao đẳng, trung cấp: | 06 | 20,00% |
| + Công nhân nghề và Lao động phổ thông: | 08 | 26,67% |

Nguồn: PETEC COFFEE

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

✦ Chính sách nhân sự chung:

Tất cả CBCNV của công ty đều được ký hợp đồng lao động, được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, đều được nghỉ phép năm theo chế độ của nhà nước hiện hành, được xét lên lương khi đến kỳ hạn và các chế độ khác theo quy định.

✦ Chính sách lương thưởng:

Trên cơ sở nhận thức con người là yếu tố quyết định sự thành công của doanh nghiệp. Do đó, muốn giữ được con người nhất là công nhân có tay nghề cao thì cần có chính sách đãi ngộ mà cụ thể là chính sách tiền lương phải tốt. Để đảm bảo tính công bằng và hợp lý trong tiền lương, công ty đã xây dựng quy chế trả lương, thưởng trên tinh thần hiệu quả công việc, về thời gian làm việc theo mùa vụ, và theo từng chức danh được phân công.

Hiện nay, bình quân thu nhập hàng tháng năm 2016 của người lao động của Công ty là 9.000.000 đồng/người/tháng. Đây là mức thu nhập trung bình so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.

✦ Chính sách đào tạo phát triển:

Công ty có chính sách phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo kỹ năng - chuyên môn trong suốt quá trình làm việc. Công ty chi trả các khoản học phí các khóa học đào tạo ngắn hạn và dài hạn nhằm khuyến khích nhân viên tự học, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

10. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo Điều lệ của Công ty, tỷ lệ cổ tức hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất và do Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật;
- Cổ đông được chia cổ tức theo tỷ lệ sở hữu vốn góp.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được ĐHCĐ quyết định dựa trên đề xuất của HĐQT căn cứ trên kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính và kế hoạch kinh doanh của các năm tới.

Như vậy, Công ty sẽ tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của từng năm.

Trong giai đoạn 2015 - 2016, Công ty không chi trả cổ tức cho cổ đông do Công ty vẫn còn lỗ lũy kế trong năm 2015 và hoạt động kinh doanh tiếp tục lỗ trong năm 2016.

11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

11.1.1. Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao được ước tính như sau:

| | |
|------------------------|-----------|
| Nhà cửa, vật kiến trúc | 10-30 năm |
| Máy móc, thiết bị | 07-10 năm |
| Phương tiện vận tải | 06-10 năm |
| Thiết bị văn phòng | 03-10 năm |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

11.1.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay. Hiện nay Công ty không có nợ quá hạn.

11.1.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp thuế giá trị gia tăng và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo đúng quy định hiện hành. Số dư các khoản phải nộp ngân sách tại ngày 31/12/2015 và ngày 31/12/2016 như sau:

- Các khoản phải nộp Nhà nước:

Đơn vị tính: ngàn đồng

| Stt | Chỉ tiêu | 31/12/2015 | 31/12/2016 |
|-----|-----------------------|---------------|--------------|
| 1 | Thuế giá trị gia tăng | 22.346 | - |
| 2 | Thuế thu nhập cá nhân | 6.600 | 2.377 |
| | TỔNG CỘNG | 28.946 | 2.377 |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

- Khoản phải thu Nhà nước:

Đơn vị tính: ngàn đồng

| Stt | Chỉ tiêu | 31/12/2015 | 31/12/2016 |
|-----|--------------------------------|------------------|------------------|
| 1 | Thuế thu nhập doanh nghiệp (*) | 1.463.907 | 1.463.907 |
| | TỔNG CỘNG | 1.463.907 | 1.463.907 |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

(¹): Số thuế thu nhập doanh nghiệp nộp thừa trong các năm trước là 1.463.906.968 đồng. Tuy nhiên, trong giai đoạn 2015 – 2016, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không có lãi, Công ty không phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, do đó, số thuế thu nhập doanh nghiệp Công ty nộp thừa không thay đổi.

11.1.4. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp là Công ty cổ phần và theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Hàng năm lợi nhuận của Công ty sau khi nộp thuế cho Nhà nước theo quy định sẽ được dùng để trích lập Quỹ dự phòng tài chính theo quy định của Điều lệ Công ty và các quỹ khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Số dư các quỹ tại các ngày 31/12/2015 và 31/12/2016 như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

| Stt | CHỈ TIÊU | 31/12/2015 | 31/12/2016 |
|-----|--------------------------|-------------------|-------------------|
| 1 | Quỹ đầu tư phát triển | 14.617.486 | 14.617.486 |
| 2 | Quỹ khen thưởng phúc lợi | 256.815 | 150.688 |
| | TỔNG CỘNG | 14.874.301 | 14.768.174 |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

11.1.5. Tổng dư nợ vay

Tình hình nợ vay ngắn hạn và nợ vay dài hạn tại thời điểm 31/12/2015 và 31/12/2016 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

| Stt | Khoản mục | 31/12/2015 | 31/12/2016 |
|-----|-------------------|-------------------|-------------------|
| 1 | Vay ngắn hạn | 21.737.754 | 38.057.764 |
| | Vay ngân hàng (*) | 21.737.754 | 38.057.764 |
| 2 | Vay dài hạn | - | - |
| | TỔNG CỘNG | 21.737.754 | 38.057.764 |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

(*) Khoản vay từ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Ngân hàng TMCP Đông Á để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

11.1.6. Tình hình công nợ hiện nay

- Các khoản phải thu

Đơn vị tính: ngàn đồng

| Stt | Khoản mục | 31/12/2015 | 31/12/2016 |
|------------------|-----------------------------|------------------|-------------------|
| I | Các khoản phải thu ngắn hạn | 5.241.433 | 22.708.332 |
| 1 | Phải thu khách hàng | 2.788.603 | 8.600.745 |
| 2 | Trả trước cho người bán | 2.423.501 | 507.568 |
| 3 | Các khoản phải thu khác | 25.147 | 13.600.019 |
| 4 | Tài sản thiếu chờ xử lý | 4.182 | - |
| II | Các khoản phải thu dài hạn | 2.526.000 | 2.526.000 |
| 1 | Phải thu khách hàng | 20.122.828 | 19.957.828 |
| 2 | Dự phòng phải thu khó đòi | (17.596.828) | (17.431.828) |
| TỔNG CỘNG | | 7.767.433 | 25.234.332 |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

- Các khoản phải trả

Đơn vị tính: ngàn đồng

| Stt | Khoản mục | 31/12/2015 | 31/12/2016 |
|------------------|-------------------------------|-------------------|-------------------|
| I | Nợ ngắn hạn | 25.248.261 | 42.632.440 |
| 1 | Vay ngắn hạn | 21.737.754 | 38.057.764 |
| 2 | Phải trả người bán | 2.818.932 | 3.165.929 |
| 3 | Người mua trả tiền trước | 52.210 | 916.943 |
| 4 | Thuế và các khoản phải nộp NN | 28.946 | 2.377 |
| 5 | Phải trả người lao động | 125.623 | 77.907 |
| 6 | Phải trả ngắn hạn khác | 227.981 | 260.832 |
| 7 | Quỹ khen thưởng phúc lợi | 256.815 | 150.688 |
| II | Nợ dài hạn | 18.948.167 | 18.793.539 |
| 1 | Phải trả người bán | 18.678.167 | 18.523.539 |
| 2 | Phải trả dài hạn khác | 270.000 | 270.000 |
| TỔNG CỘNG | | 44.196.428 | 61.425.979 |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

11.1.7. Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn:

Đơn vị tính: ngàn đồng

| Stt | Khoản mục | 31/12/2015 | 31/12/2016 |
|-----|-----------------------------------|-------------|-------------|
| I | Đầu tư tài chính ngắn hạn | - | - |
| II | Đầu tư tài chính dài hạn | 1.969.280 | 1.969.280 |
| 1 | Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | 3.052.280 | 3.052.280 |
| | + Công ty PETECLAND | 3.000.000 | 3.000.000 |
| | + Công ty Pvoil Nam Định | 52.280 | 52.280 |
| 2 | Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn | (1.083.000) | (1.083.000) |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2015 | Năm 2016 |
|---|------|----------|----------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | Lần | 1,03 | 1,01 |
| + Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn | Lần | 0,75 | 0,85 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | % | 64,87 | 72,98 |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 184,66 | 270,07 |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân | Vòng | 59,19 | 42,05 |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân | Vòng | 5,61 | 3,96 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| + Hệ số LNST/Doanh thu thuần | % | (1,74) | (0,31) |
| + Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân | % | (25,51) | (4,06) |
| + Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân | % | (9,79) | (1,24) |
| + Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần | % | (1,80) | (0,36) |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

12. Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của Công ty)

Giá trị tài sản cố định của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2016

Đơn vị tính: ngàn đồng

| Stt | Danh mục tài sản | Nguyên giá | Giá trị còn lại | %GTCL/NG |
|-----|------------------------|-------------------|-------------------|---------------|
| I | TSCĐ hữu hình | 19.091.196 | 7.374.842 | 38,63% |
| 1 | Nhà cửa, vật kiến trúc | 11.402.861 | 6.968.434 | 61,11% |
| 2 | Máy móc thiết bị | 5.303.207 | 239.642 | 4,52% |
| 3 | Phương tiện vận tải | 2.281.118 | 166.766 | 7,31% |
| 4 | Thiết bị văn phòng | 104.010 | - | 0,00% |
| II | TSCĐ vô hình | 29.450.073 | 29.450.073 | 100,00% |
| 1 | Quyền sử dụng đất | 29.450.073 | 29.450.073 | 100,00% |
| | Tổng cộng | 48.541.269 | 36.824.915 | 75,86% |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

13.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2017 và 2018

Căn cứ theo mục tiêu và định hướng phát triển chiến lược của PETEC COFFEE đối với ngành kinh doanh, lợi thế cạnh tranh của Công ty và tiềm năng phát triển thị trường, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty năm 2017 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

| Chỉ tiêu | Thực hiện năm 2016 | Năm 2017 | | Năm 2018 | |
|--------------------|--------------------|-------------|---------------------|----------|---------------------|
| | | Kế hoạch | % (+/-) so với 2016 | Kế hoạch | % (+/-) so với 2017 |
| Vốn điều lệ | 30.000.000 | 30.000.000 | - | - | - |
| Doanh thu thuần | 301.792.401 | 300.000.000 | (0,59) | - | - |
| Lợi nhuận sau thuế | (946.580) | 0 | - | - | - |
| Tỷ lệ LNST/DTT | - | - | - | - | - |
| Tỷ lệ LNST/VĐL | - | - | - | - | - |
| Tỷ lệ cổ tức/năm | - | - | - | - | - |

Nguồn: Dự kiến kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2017

Theo kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2017, Công ty dự kiến doanh thu đạt mức 300 tỷ đồng, đủ bù đắp chi phí hoạt động trong cùng năm. Hiện nay, kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2017 của Công ty chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Theo đó, trong cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, HĐQT công ty sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch hoạt động cho năm 2017. Ngoài ra, Công ty chưa có kế hoạch hoạt động cho năm 2018.

13.2. Cơ sở thực hiện kế hoạch

Công ty Cà phê PETEC đang trải qua thời kỳ khó khăn nhất kể từ ngày thành lập, đòi hỏi sự quan tâm sát sao của HĐQT, BKS và tinh thần đồng lòng của CBNV nhằm đưa Công ty vượt qua khó khăn và đạt được hiệu quả kinh doanh trong thời gian tới. Nhằm thực hiện kế hoạch hoạt động kinh doanh trong năm 2017, Công ty đề ra các giải pháp như sau:

- Công ty lấy mặt hàng cà phê là mặt hàng chủ lực vì có sẵn tên tuổi, thương hiệu, có mạng lưới cung cấp hàng hóa tại Tây Nguyên tương đối có uy tín, được nhiều khách hàng nước ngoài tin tưởng đặt mua. Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu mặt hàng này. Bên cạnh đó, tăng cường xuất khẩu mặt hàng điều và tiêu – là mặt hàng chủ lực thứ hai của Công ty.
- Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng xăng dầu, tiếp tục tìm kiếm thêm các cửa hàng mới. Đẩy mạnh công tác bán buôn xăng dầu, chủ yếu cung ứng cho các tàu nội địa và một số khách hàng công nghiệp.
- Thực hiện một số các giải pháp nhằm khuyến khích củng cố tinh thần của những nhân sự chủ chốt và nhân viên có tay nghề cao cùng đồng lòng quyết tâm vượt qua giai đoạn khó khăn của Công ty.
- Đào tạo, bồi dưỡng và huấn luyện tất cả nhân viên có đầy đủ kiến thức và năng lực đáp ứng yêu cầu công việc;.
- Quy hoạch đội ngũ quản lý, lãnh đạo phù hợp với mục tiêu phát triển từng năm và giai đoạn 5 năm.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện được của công ty đăng ký giao dịch
Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Với những kết quả đạt được trong những năm qua, tập thể Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty định hướng phát triển sản xuất kinh doanh trong những năm tới: ngoài hai mặt hàng chủ lực là kinh doanh xăng dầu và nông sản; PETEC COFFEE sẽ liên kết liên doanh với Công ty PETEC, Công ty cổ phần Kho vận PETEC, các đơn vị kinh doanh vận tải xăng dầu khác tập trung vào hai lĩnh vực mang tính đột phá là Kinh doanh vận tải xăng dầu và kinh doanh văn phòng, địa ốc. Đây là hai mặt hàng kinh doanh mang lại lợi nhuận cao, tỉ lệ rủi ro thấp, và nhân tố quan trọng là sự quyết tâm cùng với kinh nghiệm từng trải trên thương trường của tập thể Ban lãnh đạo và CBNV toàn Công ty.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty
Không có.

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

| STT | Họ tên | Chức vụ | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------------------------------|-----------------|
| 1 | Nguyễn Thanh Hải | Chủ tịch HĐQT | Không điều hành |
| 2 | Đình Hoài Minh | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc | Điều hành |
| 3 | Nguyễn Thị Việt Ánh | Thành viên HĐQT | Không điều hành |
| 4 | Đình Thị Hồng Nga | Thành viên HĐQT | Không điều hành |
| 5 | Đặng Minh Khôi | Thành viên HĐQT | Không điều hành |

1.1. Ông Nguyễn Thanh Hải - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên: **Nguyễn Thanh Hải**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 07/01/1963
 Nơi sinh: Xã Thanh Côi, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định
 CMND: 020399008 Ngày cấp 23/05/2015 tại Công an Tp. HCM
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Xã Yên Nhân, Huyện Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình
 Địa chỉ thường trú: 84 Bạch Đằng, P.2, Q.Tân Bình, Tp.HCM
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ khai thác dầu

Quá trình công tác:

| Thời gian | Nơi làm việc - Chức vụ |
|---------------------|--|
| + 01/1986 – 05/1991 | Nhân viên phòng nhập khẩu thiết bị dầu khí - Công ty XNK Dầu khí VN, PETECHIM. |
| + 05/1991 – 08/1995 | Nhân viên phòng kinh doanh tổng hợp - Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 08/1995 – 10/1995 | Phó phòng kinh doanh tổng hợp Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 10/1995 – 02/1999 | Phó phòng kinh doanh xăng dầu - Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 02/1999 – 02/2000 | Quyền trưởng phòng bán lẻ xăng dầu - Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 02/2000 – 06/2011 | Trưởng phòng bán lẻ xăng dầu, Phó Bí thư Chi bộ Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |

| | |
|---------------------|--|
| + 06/2011 – 08/2014 | Trưởng ban đầu tư phát triển, Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 08/2014 – nay | Trợ lý TGD Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 12/2014 – nay | Chủ tịch HĐQT – CTCP Cà phê PETEC |

Chức vụ công tác tại PETEC COFFEE : Chủ tịch HĐQT

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Trợ lý TGD Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC.

Số CP nắm giữ (thời điểm 22/12/2016): 602.440 cổ phiếu, chiếm 20,08% Vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu (TCT Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư): 600.000 cổ phiếu, chiếm 20% Vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 2.440 cổ phiếu, chiếm 0,08% Vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

1.2. Ông Đinh Hoài Minh – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

Họ và tên: Đinh Hoài Minh

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 16/03/1959

Nơi sinh: Hà Nội

CMND: 024473886 Ngày cấp 15/03/2006 tại Công an Tp. HCM

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú: 193/16 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.7, Q.3, Tp.HCM

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện

Quá trình công tác:

| <u>Thời gian</u> | <u>Nơi làm việc - Chức vụ</u> |
|---------------------|---|
| + 11/1981 – 02/1993 | Kỹ sư, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM Nhà máy in Tiến Bộ. |
| + 02/1993 – 09/1994 | Nhân viên phòng Nhập khẩu - Công ty PETECHIM. |
| + 10/1994 – 11/1997 | Nhân viên phòng kinh doanh Cà phê - Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 12/1997 – 12/2000 | Phó trưởng phòng Phòng kinh doanh Cà phê - Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |

| | |
|---------------------|---|
| + 12/2000 – 04/2006 | Trưởng phòng kinh doanh Cà phê - Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 2006 – nay | Giám đốc - CTCP Cà phê PETEC. |
| + 12/2014 – nay | Phó Chủ tịch HĐQT – CTCP Cà phê PETEC. |

Chức vụ công tác tại PETEC COFFEE : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có.
 Số CP nắm giữ (thời điểm 22/12/2016): 606.069 cổ phiếu, chiếm 20,20% Vốn điều lệ
 + Đại diện sở hữu (TCT Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư): 581.183 cổ phiếu, chiếm 19,37% Vốn điều lệ
 + Cá nhân sở hữu: 24.886 cổ phiếu, chiếm 0,83% Vốn điều lệ
 Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

1.3. Bà Nguyễn Thị Việt Ánh – Thành viên HĐQT

Họ và tên: **Nguyễn Thị Việt Ánh**
 Giới tính: Nữ
 Ngày tháng năm sinh: 01/12/1956
 Nơi sinh: Huyện Trần Văn Thời, Tỉnh Cà Mau
 CMND: 380014296 Ngày cấp 26/10/2000 tại Công an Cà Mau
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Cà Mau
 Địa chỉ thường trú: 184 Đường Ngô Quyền, Khóm 1, P.9, Tp. Cà Mau
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Quá trình công tác:

| <u>Thời gian</u> | <u>Nơi làm việc - Chức vụ</u> |
|---------------------|---|
| + 06/1975 – 07/1977 | Công tác tại UBND Thị xã Cà Mau. Sau đó làm Tổ trưởng tổ thống kê Phòng Thống kê – Kế hoạch thị xã Cà Mau. |
| + 08/1977 – 10/1982 | Kế toán trưởng cửa hàng Bách hóa Tổng hợp Thị xã Cà Mau. |
| + 11/1982 – 11/2007 | Thành lập Công ty Thương nghiệp Thị xã Cà Mau (nay là CTCP Thương nghiệp Cà Mau) giữ các chức vụ: Phó phòng Kế toán, Kế toán trưởng, Trưởng phòng Kế hoạch, Phó giám đốc, Giám đốc. |

| | |
|-----------------|---|
| + 11/2007 - nay | Chủ tịch HĐQT kiêm TGD - CTCP Thương nghiệp Cà Mau. |
| + 02/2006 – nay | Thành viên HĐQT – CTCP Cà phê PETEC. |

Chức vụ công tác tại PETEC COFFEE : Thành viên HĐQT
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT kiêm TGD – CTCP Thương nghiệp Cà Mau.
 Số CP nắm giữ (thời điểm 22/12/2016): 2.570 cổ phiếu, chiếm 0,09% Vốn điều lệ
 + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ
 + Cá nhân sở hữu: 2.570 cổ phiếu, chiếm 0,09% Vốn điều lệ
 Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

1.4. Bà Đinh Thị Hồng Nga - Thành viên HĐQT

Họ và tên: **Đinh Thị Hồng Nga**
 Giới tính: **Nữ**
 Ngày tháng năm sinh: **05/08/1962**
 Nơi sinh: **Hà Nội**
 CMND: **024190394 Ngày cấp 14/03/2013 tại Công an Tp. HCM**
 Quốc tịch: **Việt Nam**
 Dân tộc: **Kinh**
 Quê quán: **Xã Cát Minh, Huyện Phù Cát, Tỉnh Bình Định**
 Địa chỉ thường trú: **36/108 Lê Thị Hồng Gấm, P.17, Q.Gò Vấp, Tp.HCM**
 Trình độ chuyên môn: **Cử nhân Kế toán – Kiểm toán**

Quá trình công tác:

| <u>Thời gian</u> | <u>Nơi làm việc - Chức vụ</u> |
|---------------------|--|
| + 09/1992 – 04/1993 | Chuyên viên Phòng Kế toán XN Xây dựng Cát Lái – Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 04/1993 – 01/2011 | Chuyên viên Phòng Kế toán Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC, Kế toán trưởng Chi nhánh PETEC Bình Thuận, Ban chấp hành Công đoàn Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC, Trưởng ban Tài chính Công đoàn. |
| + 01/2011 – 02/2011 | Phó Phòng Tài chính – Kế toán Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC, Kế toán trưởng Chi nhánh Bình Thuận, Thường vụ Công đoàn PETEC, Trưởng ban Tài chính Công đoàn. |

| | |
|---------------------|---|
| + 02/2011 – 11/2012 | Trưởng BKS Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC, Phó chủ tịch Công đoàn PETEC, Trưởng ban Tài chính Công đoàn PETEC. |
| + 11/2012 – 10/2013 | Trưởng BKS Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC |
| + 10/2013 – 09/2014 | Trưởng BKS Nội bộ Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC |
| + 09/2014 - nay | Phó phòng TCKT Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC - CTCP, Trưởng BKS CTCP PETEC LOGISTIC, Thành viên HĐQT Công ty CP Cà phê PETEC,. |

Chức vụ công tác tại PETEC COFFEE : Thành viên HĐQT

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Phó phòng TCKT – TCT Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP; Trưởng BKS CTCP PETEC LOGISTIC.

Số CP nắm giữ (thời điểm 22/12/2016): 582.398 cổ phiếu, chiếm 19,41% Vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu (TCT Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư): 581.183 cổ phiếu, chiếm 19,37% Vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 1.215 cổ phiếu, chiếm 0,04%% Vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

1.5. Ông Đặng Minh Khôi - Thành viên HĐQT

Họ và tên: **Đặng Minh Khôi**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 28/03/1953

Nơi sinh: Tiền Giang

CMND: 020120664 cấp ngày 24/08/2005 tại Công an Tp. HCM

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Tp.HCM

Địa chỉ thường trú: 24/85 Cư xá Lữ Gia, P.15, Q.11, Tp.HCM

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ hóa học, Kỹ sư lọc dầu

Quá trình công tác:

| <u>Thời gian</u> | <u>Nơi làm việc - Chức vụ</u> |
|------------------|-------------------------------|
|------------------|-------------------------------|

| | |
|---------------------|--|
| + 04/1993 – 10/1994 | Chuyên viên Phòng nhập khẩu, Công ty PETECHIM. |
| + 11/1994 – 06/1995 | Phụ trách phòng Phòng Dầu nhờn – Hóa chất Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 07/1995 – 11/1998 | Phó trưởng phòng Phòng Dầu nhờn – Hóa chất Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 11/1998 – 02/2000 | Quyền trưởng phòng, Phòng Nhập – Tình hình – Hóa chất Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 03/2000 – 2013 | Trưởng phòng Kế hoạch – Đầu tư Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC, Ủy viên HĐQT Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 11/2012 - nay | Thành viên HĐQT – CTCP Cà phê PETEC. |

| | |
|---------------------------------------|-----------------------------------|
| Chức vụ công tác tại PETEC COFFEE : | Thành viên HĐQT |
| Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: | Không có. |
| Số CP nắm giữ (thời điểm 22/12/2016): | 91 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ |
| + Đại diện sở hữu: | 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ |
| + Cá nhân sở hữu: | 91 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ |
| Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: | Không có |
| Những khoản nợ đối với Công ty: | Không có |
| Thù lao và các khoản lợi ích khác: | Không có |

2. Ban kiểm soát

| STT | Họ tên | Chức vụ |
|-----|-----------------|----------------|
| 1 | Hồ Hoàng Đức | Trưởng BKS |
| 2 | Khưu Kim Huê | Thành viên BKS |
| 3 | Nguyễn Xuân Lộc | Thành viên BKS |

2.1. Ông Hồ Hoàng Đức – Trưởng Ban kiểm soát

| | |
|----------------------|---|
| Họ và tên: | Hồ Hoàng Đức |
| Giới tính: | Nam |
| Ngày tháng năm sinh: | 06/09/1970 |
| Nơi sinh: | Hà Nội |
| CMND: | 024208406 Ngày cấp 17/03/2004 tại Công an Tp. HCM |
| Quốc tịch: | Việt Nam |
| Dân tộc: | Kinh |
| Quê quán: | Xã Tân Hồng, Huyện Tiên Sơn, Tỉnh Bắc Ninh |

Địa chỉ thường trú: 61 Đường 27, P.Sơn Kỳ, Q.Tân Phú, Tp.HCM

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Luật, Cử nhân Luật kinh tế

Quá trình công tác:

| <u>Thời gian</u> | <u>Nơi làm việc - Chức vụ</u> |
|---------------------|--|
| + 04/1993 – 10/1994 | Chuyên viên quản lý dự án đầu tư Phòng TCKT Công ty XNK Dầu khí PETECHIM. |
| + 11/1994 - 12/2004 | Chuyên viên quản lý dự án đầu tư Phòng TCKT, Bí thư BCH Đoàn TNCS Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 01/2005 – 05/2006 | Tổ trưởng Tổ Pháp lý – Phòng đầu tư, Ủy viên BCH Công đoàn Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 06/2006 – 08/2014 | Trưởng ban pháp chế, Ủy viên UBKT Đảng Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC – CTCP, Ủy viên BCH Công đoàn. |
| + 09/2014 - nay | Trưởng phòng Pháp chế - Tuân thủ Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC – CTCP, Thành viên HĐQT CTCP Kho vận PETEC, CTCP Bất động sản & Kỹ thuật xăng dầu PETECLAND. |
| + 12/2014 – nay | Trưởng Ban kiểm soát – CTCP Cà phê PETEC. |

Chức vụ công tác tại PETEC COFFEE : Trưởng Ban kiểm soát

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng phòng Pháp chế Tuân thủ - TCT Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư; Thành viên HĐQT - CTCP Kho vận PETEC, CTCP Bất động sản & Kỹ thuật xăng dầu PETECLAND.

Số CP nắm giữ (thời điểm 22/12/2016): 3.472 cổ phiếu, chiếm 0,12% Vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 3.472 cổ phiếu, chiếm 0,12% Vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

2.2. Ông Khương Kim Huê – Thành viên BKS

Họ và tên: Khương Kim Huê

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 1982

Nơi sinh: Xã Tân Phước, Huyện Gò Công Đông, Tỉnh Tiền Giang

CMND: 025748613 Ngày cấp 26/03/2013 tại Công an Tp. HCM
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Xã Tân Phước, Huyện Gò Công Đông, Tỉnh Tiền Giang
 Địa chỉ thường trú: 1135/19/2C Huỳnh Tấn Phát, Phú Nhuận, Q.7, Tp.HCM
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

| Thời gian | Nơi làm việc - Chức vụ |
|-----------------|--|
| + 2004 – 2014 | Chuyên viên Phòng TCKT - Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 05/2015 – nay | Phó Phòng TCKT – Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 12/2014 - nay | Thành viên BKS – CTCP Cà phê PETEC. |

Chức vụ công tác tại PETEC COFFEE : Thành viên Ban kiểm soát
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Phòng TCKT – Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư.
 Số CP nắm giữ (thời điểm 22/12/2016): 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ
 + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ
 + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ
 Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

2.3. Ông Nguyễn Xuân Lộc – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: Nguyễn Xuân Lộc
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 16/08/1984
 Nơi sinh: Tp.HCM
 CMND: 023937174 Ngày cấp 17/07/2001 tại Công an Tp. HCM
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Tp.HCM
 Địa chỉ thường trú: 33/11 A1 Nguyễn Đình Chính, P.15, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

| <u>Thời gian</u> | <u>Nơi làm việc - Chức vụ</u> |
|------------------|--|
| + 2006 – 2010 | Chuyên viên Phòng Kinh doanh 1 CTCP Cà phê PETEC. |
| + 2010 – nay | Phụ trách Phòng Kinh doanh 1, Thành viên BKS, Thư ký HĐQT CTCP Cà phê PETEC. |

Chức vụ công tác tại PETEC COFFEE : Thành viên ban kiểm soát, Phụ trách Phòng Kinh doanh, Thư ký HĐQT

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có.

Số CP nắm giữ (thời điểm 22/12/2016): 2.411 cổ phiếu, chiếm 0,08% Vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 2.411 cổ phiếu, chiếm 0,08% Vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

3. Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

| STT | Họ tên | Chức vụ |
|-----|-----------------|----------------------------|
| 1 | Đình Hoài Minh | Giám đốc (Xem mục 2, HĐQT) |
| 2 | Lê Phước Hậu | Phó Giám đốc |
| 3 | Trần Hoàng Long | Phó Giám đốc |
| 4 | Nguyễn Duy Minh | Kế toán trưởng |

3.1 Ông Đình Hoài Minh – Giám đốc (Xem mục 2, HĐQT)

3.2 Ông Lê Phước Hậu – Phó Giám đốc

Họ và tên: Lê Phước Hậu

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 10/12/1967

Nơi sinh: Tân An, Long An

CMND: 024780805 ngày 15/01/2007 tại Công an Tp. HCM

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Long An

Địa chỉ thường trú: 65/2 Nguyễn Văn Giai, P.Đa Kao, Q.1, Tp.HCM

Số điện thoại liên lạc: 0903960867

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy sản

Quá trình công tác:

| <u>Thời gian</u> | <u>Nơi làm việc - Chức vụ</u> |
|------------------|--|
| + 1993 – 1998 | Nhân viên xuất nhập khẩu tại Xí nghiệp May xuất khẩu Long An |
| + 1998 – 2006 | Phó phòng kinh doanh cà phê kiêm giám đốc chi nhánh Lâm Đồng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC |
| + 04/2006 - nay | Phó Giám đốc – CTCP Cà phê PETEC. |

Chức vụ công tác tại PETEC COFFEE : Phó Giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số CP nắm giữ (thời điểm 22/12/2016): 11.902 cổ phiếu, chiếm 0,40% Vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 11.902 cổ phiếu, chiếm 0,40% Vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

3.3 Ông Trần Hoàng Long – Phó Giám đốc:

Họ và tên: Trần Hoàng Long

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 22/08/1976

Nơi sinh: Hải Phòng

CMND: 024728244 cấp ngày 01/04/2008 tại Công an Tp. HCM

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hải Phòng

Địa chỉ thường trú: B808-HAGL1, 357 Lê Văn Lương, P.Tân Quy, Q.7, Tp.HCM

Số điện thoại liên lạc: 0903985817

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải biển

Quá trình công tác:

| <u>Thời gian</u> | <u>Nơi làm việc - Chức vụ</u> |
|------------------|-----------------------------------|
| + 03/2011 - nay | Phó Giám đốc – CTCP Cà phê PETEC. |

Chức vụ công tác tại PETEC COFFEE : Phó Giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số CP nắm giữ (thời điểm 22/12/2016): 34.450 cổ phiếu, chiếm 1,15% Vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 34.450 cổ phiếu, chiếm 1,15% Vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

3.4 Ông Nguyễn Duy Minh – Kế toán trưởng

Họ và tên: Nguyễn Duy Minh
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 28/10/1957
 Nơi sinh: Hà Nội
 CMND: 023455098 cấp ngày 15/06/2009 tại Công an Tp. HCM
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Phường Thủy Phương, TX. Hương Thủy, Tỉnh TT-Huế
 Địa chỉ thường trú: 204/11 Nơ Trang Long, P.12, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM
 Số điện thoại liên lạc: 0913916003
 Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính-Kế toán

Quá trình công tác:

| Thời gian | Nơi làm việc - Chức vụ |
|---------------------|---|
| + 09/1992 – 03/2006 | Kế toán trưởng Tổng kho Phú Định, Chi nhánh PETEC tại Lâm Đồng thuộc Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC. |
| + 04/2006 – nay | Kế toán trưởng CTCP Cà phê PETEC |
| + 2008 - nay | Trưởng BKS CTCP PETECLAND |

Chức vụ công tác tại PETEC COFFEE : Kế toán trưởng
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng BKS CTCP Bất động sản & Kỹ thuật Xăng dầu PETECLAND
 Số CP nắm giữ (thời điểm 22/12/2016): 10.092 cổ phiếu, chiếm 0,34% Vốn điều lệ
 + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ
 + Cá nhân sở hữu: 10.092 cổ phiếu, chiếm 0,34% Vốn điều lệ
 Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Hiện nay, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty tuân theo Luật doanh nghiệp nhà nước năm 2003. Sau khi chính thức được đăng ký giao dịch, Công ty sẽ thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động Công ty theo Điều lệ mẫu dành cho Công ty đại chúng và Luật doanh nghiệp 2014 nhằm tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc tổ chức hoạt động của Công ty và các quy định hiện hành.

Trong năm 2017, Công ty đã đặt ra các kế hoạch và định hướng để tăng cường hoạt động quản trị tại Công ty như sau:

- Giám sát HĐQT, Ban Giám đốc (BGĐ) trong việc quản lý và điều hành Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ pháp luật và quy định Công ty.
- Giám sát HĐQT, BGĐ trong việc ban hành và triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh và các dự án đầu tư đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn.
- Trong năm 2016, BKS sẽ tiếp tục cải thiện các quy trình làm việc cũng như thực hiện các hoạt động giám sát thông qua các hoạt động trực tiếp của các thành viên BKS để đảm bảo tính tuân thủ trong hoạt động của HĐQT và BGĐ.
- BKS sẽ phối hợp chặt chẽ với ban quản lý điều hành Công ty để có những giải pháp đề xuất thích hợp và kịp thời góp phần vào sự phát triển kinh doanh và nâng cao khả năng quản trị của Công ty, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.

IV. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 06;
2. **Phụ lục II:** BCTC năm 2016 đã kiểm toán.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06. tháng 03 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ PETEC
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC



ĐINH HOÀI MINH

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN HIẾU